TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HS-ST
Ngày: 22 - 4 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hòa

Bà Lê Thị Kim Xuyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo- Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N1 Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 Trạch tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N1 Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 2 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số:39/2024/HSST-QĐ ngày 9 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Văn N, sinh năm 1973 tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú:30 Đô Đốc L, phường Đập Đ, thị xã An N1, tỉnh Bình Định ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng Q, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952, có vợ tên Mai Thị Yến K, sinh năm 1975, có 02 con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Ông Bùi Văn L1, sinh năm 1970 (đã chết).

Đại diện bị hại: Ông Bùi Văn T1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh T2, xã Vĩnh H, huyện U Minh T3, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ở hiện tại: Ấp Xóm G1- Bà K1, xã L P, huyện L T4, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về diễn biến nội dung vụ án:

Vào lúc 14 giờ 06 phút ngày 28/11/2023, Phan Văn N có giấy phép lái xe ô tô tải theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 kéo theo sơmi- rơ moóc biển số 77R-01474 lưu thông trên đường Trần Phú theo hướng đường Tôn Đức Thắng đi đường Nguyễn Ái Quốc. Khi đi đến giao lộ đường Trần Phú và đường 5A thuộc khu Công nghiệp N1 Trạch 2, khu phố P Hiệp, thị trấn Hiệp P, huyện N1 Trạch, Đồng Nai. N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 kéo theo rơ móc 77R-01474 chuyển hướng rẽ phải theo chiều đi của N để vào đường 5A nhưng không chú ý quan sát đảm bảo an toàn, lốp trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 đụng vào xe đạp điện do ông Bùi Văn L1 (sinh năm 1970, ngụ tại ấp Vĩnh T2, xã Vĩnh H, huyện U Minh T3, tỉnh Kiên Giang) điều khiển lưu thông đi đúng làn đường, gây tai nạn làm ông L1 chết trên đường đi cấp cứu.

- Về khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại giao lộ giữa đường Trần Phú và đường số 5A thuộc khu Công nghiệp N1 Trạch 2, khu phố P Hiệp, thị trấn Hiệp P, huyện N1 Trạch, Đồng Nai. Mặt đường Trần Phú được trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cứng ở giữa phân chia T4 02 chiều đường riêng biệt, chiều đường hướng từ đường Tôn Đức Thắng đi đường Nguyễn Ái Quốc được phân T4 03 làn đường xe chạy, tính từ mép đường bên phải bề rộng các làn đường lần lượt là 03,0 mét; 03,5 mét và 03,5 mét. Điểm vuông góc gần nhất của đường số 5A với đường Trần Phú có bề rộng lần lượt là 26,9 mét.

Chọn điểm mốc hiện trường là trụ điểm số 34 nằm ở ngoài lề bên phải theo chiều đi từ đường Tôn Đức Thắng đi đường Nguyễn Ái Quốc và đo ra mép chuẩn là 14,1 mét và chọn mép đường bên phải theo chiều đi từ đường Tôn Đức Thắng đi đường Nguyễn Ái Quốc làm mép chuẩn đo đạc các dấu vết.

+ Xe ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 kéo theo sơmi- rơ moóc biển số 77R-01474 (được K1 hiệu là 01): Sau tai nạn đầu xe hướng về đường Nguyễn Ái Quốc hơi chếch về bên phải vào đường số 5A, đuôi xe hướng theo chiều ngược lại. Đầu tâm trục bánh trước thứ nhất đo ra mép chuẩn là 01 mét, đầu tâm trục bánh sau bên phải ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 đo ra mét chuẩn là 0,2 mét, đầu tâm trục bánh sau thứ ba bên phải ô tô đầu kéo đo ra mép chuẩn là 0,5 mét. Đầu tâm trục bánh sau của sơmi-rơ moóc biển số 77R-01474 bên phải đo vào mép chuẩn là 2,65 mét, bánh thứ 2 là 3,25 mét, bánh thứ 3 là 3,8 mét. Đầu tâm trục bánh trước bên phải ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 đo vào điểm mốc là 17,0 mét, từ điểm mốc đo ra mép chuẩn là 14,1 mét.

+ Xe đạp điện (được K1 hiệu là 02): Sau tai nạn, xe ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng về đường Nguyễn Ái Quốc, đuôi xe hướng theo chiều ngược lại. Tâm đầu trục bánh trước xe đạp điện đo vào mép chuẩn là 1,1 mét và đo vào tâm đầu trục bánh

trước bên trái xe đầu kéo là 02,3 mét. Tâm đầu trục bánh sau xe đạp điện đo vào mép chuẩn là 0,9 mét.

+ Vết máu (được K1 hiệu là 03): Xuất hiện sau tai nạn, nằm ở dưới bánh trước bên trái ô tô đầu kéo biển số 77C-10076. Điểm đầu vết máu nằm ngay mép chuẩn, điểm cuối vết máu đo ra mép chuẩn là 2,0 mét.

Tại biên bản khám phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 kéo theo sơmi rơ moóc biển số 77R-01474 liên quan đến tai nạn giao thông ngày 28/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N1 Trạch:

+ Tại vị trí phía ngoài lốp bánh trước bên trái ô tô đầu kéo có vết màu đỏ nghi la máu có kích thước 20cm x 15cm.

+ Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước hoạt động bình thường sau tai nạn giao thông.

Tại biên bản khám phương tiện xe đạp điện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 28/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N1 Trạch:

+ Xe đạp điện sau tai nạn giao thông bị hư hỏng, biến dạng hoàn toàn.

+ Không còn hoạt động bình thường sau tai nạn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 542/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 05/12/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của ông Bùi Văn L1 như sau:

1. Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm.

+ Đa vị trí tổn thương: Bụng lưng, hông và tay chân

+ Đa hình thái tổn thương: Bầm tụ máu, xây xát, rách da, dập nát da cơ, gãy xương, đứt động mạch

Kết quả xét nghiệm, giám định khác

+ Nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu: Không tìm thấy cồn và các chất ma túy thường gặp.

2. Kết luận:

Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương

+ Vết thương dập nát đùi phải gây dập nát da cơ, đứt rời động mạch đùi phải, gãy xương đùi phức tạp có mảnh rời.

+ Kết hợp chấn thương gãy xương cánh chậu phải.

Kết luận khác:

+ Nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu: Không tìm thấy cồn và các chất ma túy thường gặp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSNT ngày 23/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 Trạch đã truy tố bị cáo Phan Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được

sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 Trạch, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo N từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên không xem xét.

Bị cáo Phan Văn N không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 Trạch.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Văn N tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N1 Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 Trạch, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa ,Đại diện bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa trong giai đoạn điều tra, truy tố đại diện bị hại đã có lời khai.Do vậy việc vắng mặt của đại diện bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 14 giờ 06 phút ngày 28/11/2023, tại giao lộ giữa đường Trần Phú và đường số 5A thuộc khu Công nghiệp N1 Trạch 2, khu phố P Hiệp, thị trấn Hiệp P, huyện N1 Trạch, Đồng Nai, Phan Văn N (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 kéo theo sơmi- rơ moóc biển số 77R-01474 chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên lốp trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 đụng vào xe đạp điện do ông Bùi Văn L1 điều khiển lưu thông đi đúng làn đường, gây tai nạn làm ông L1 chết trên đường đi cấp cứu.

Hành vi điều khiển xe ô tô tải va chạm với xe phía trước cùng chiều của bị cáo N đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả tai nạn là ông Bùi Văn L1 chết nên đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Phan Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N1 Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, trực tiếp gây thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bị cáo đã điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn, va chạm với xe phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả ông Bùi Văn L1 chết nên lỗi chính là do bị cáo nên bị cáo phải nhận lãnh mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ T4 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng sau khi khám nghiệm đã giao trả:

+ 01 ô tô đầu kéo biển số 77C-10076 kéo theo sơmi - rơ moóc biển số 77R-01474 đã trả cho bị cáo Phan Văn N.

+ 01 xe đạp điện đã trả cho gia đình nạn nhân Bùi Văn L1.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Văn N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 02/2018/NQ -HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn N 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan Văn N cho Ủy ban nhân dân Phường Đập Đ, thị xã An N1, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Đại diện bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N1 Trạch;
- Công an huyện N1 Trạch;
- Chi cục thi hành án DS huyện N1 Trạch;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Mai